

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2020/HS-ST

Ngày: 06 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÓC TRĂNG, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Phước.

Ông Hà Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Chí Thức – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ánh Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 56/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Mai Q, sinh ngày 15/6/1999 tại Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp A, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Ch, sinh năm 1976 và bà Thạch Thị Hoàng O, sinh năm 1978; anh chị em ruột: có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2004; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2020 đến ngày 16/4/2020 tạm giam cho đến nay (có mặt).

2. Đoàn D (tên gọi khác: D); sinh ngày: 15/7/1994 tại Sóc Trăng; nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp 10/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; cha: không rõ, mẹ bà Thạch Thị Ph, sinh năm 1969; anh chị em ruột: có 02 người, lớn sinh năm 1991, nhỏ nhất là bị cáo; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2020 đến ngày 16/4/2020 tạm giam cho đến nay (có mặt).

3. Lâm Thái T; sinh ngày: 17/4/1996 tại Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp B, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: lớp

7/12; dân tộc: khmer; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm H, sinh năm 1971 và bà Huỳnh Thị Ph, sinh năm 1974; anh chị em ruột: có 03 người, lớn đã mất, nhỏ sinh năm 2004; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/4/2020 đến ngày 16/4/2020 tạm giam cho đến nay (có mặt).

- *Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:*

Công ty Tài chính TNHH MTV A. Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

Bà Thạch Thị Hoàng O, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp A, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng (mẹ bị cáo Mai Q) (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc khoảng 00 giờ 20 phút ngày 10/4/2020, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại đường A, thành phố ST có nhiều đối tượng tụ tập có biểu hiện tàng trữ và sử dụng trái phép chất ma túy nên lực lượng Công an thành phố ST kết hợp cùng Công an phường A tiến hành kiểm tra khu vực trên, kết quả phát hiện Mai Q đang đậu xe mô tô hiệu Honda Sonic biển số 83P4-242.78 trước nhà số A đường A chở theo Đoàn D có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra phát hiện trên tay trái của D có một bọc nylon trong suốt đựng chất tinh thể rắn màu trắng nghi vấn là ma túy. Quá trình bắt quả tang Q và D thừa nhận chất tinh thể rắn trong bọc nylon được hàn kín nói trên là ma túy đá mà Q và D vừa mua nên Công an thành phố ST đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời niêm phong chất tinh thể rắn nghi vấn là ma túy để gửi giám định.

Theo Kết luận giám định số 44/GĐMT-PC09 ngày 12/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0.1352 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra Mai Q và Đoàn D khai nhận cả hai là bạn bè cùng sử dụng ma túy chung với nhau. Vào khoảng 23 giờ ngày 09/4/2020 Q điều khiển xe mô tô Sonic biển số 83P4-242.78 đến nhà của Đoàn D ở Ấp B, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng và rủ D hùn 100.000 đồng còn Q hùn 50.000 đồng để mua ma túy đá giá 150.000 đồng cho cả hai sử dụng thì D đồng ý nhưng nói với Q là chỉ có 50.000 đồng. Lúc này Q nói với D là để rủ thêm Lâm Thái T hùn thêm cho đủ tiền mua ma túy rồi dùng điện thoại di động hiệu Oppo màu đen mà Q mượn của bạn là Sơn Đoàn K trước đó, nhắn tin qua Zalo cho T rủ T hùn 50.000 đồng thì T đồng ý nhưng nhắn lại là chỉ có 40.000 đồng nên Q kêu D ra thêm 10.000 đồng cho đủ tiền mua bọc ma túy giá 150.000 đồng thì D đồng ý. Tiếp theo Q điều khiển xe 83P4-242.78 chở D đến nhà của T cũng ở ấp Ấp B, xã TH, huyện LP để lấy tiền mua ma túy, tại đây T đưa cho Q 40.000 đồng để hùn tiền

cùng mua ma túy về sử dụng. Do xe của Q hết xăng nên Q kêu T rút xăng xe chia qua cho Q để đi mua ma túy thì T rút xăng từ xe của T đổ qua cho xe của Q xong thì Q chở D đi mua ma túy còn T thì chờ ở nhà. Sau khi có tiền Q điều khiển xe 83P4-242.78 chở D đến khu vực trước nhà số 272 đường A, thành phố ST rồi đưa tiền cho D và chỉ D đi lại căn nhà có cửa rào bằng inox ở gần đó kêu “Hia ơi” rồi đưa tiền qua khe cửa thì sẽ có người đưa ma túy. D đi đến chỗ căn nhà Q chỉ và kêu “Hia ơi, một trăm rưỡi”, tức là hỏi mua ma túy giá 150.000 đồng thì có một người D không biết là ai và không thấy được mặt do chỉ mở một ô nhỏ trên cửa ra cho D đưa tiền vào trong rồi người đó đưa qua ô cửa ô bọc nylon đựng ma túy đá cho D nhận. Mua xong D cầm bọc ma túy trên tay trái rồi quay trở ra chỗ Q đang đậu xe đợi và chuẩn bị lên xe đi thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Quá trình điều tra Lâm Thái T khai nhận bản thân là bạn bè cùng sử dụng ma túy với Mai Q. Vào khoảng 23 giờ 55 phút ngày 09/4/2020, T đang ở nhà thì nhận được tin nhắn Zalo của Q là: “Còn 50 không, kiếm được 100” thì T hiểu là Q nói là đã có 100.000 đồng rồi, rủ T hùn thêm 50.000 đồng để mua ma túy thì T đồng ý nhưng do không đủ tiền nên nhắn lại cho Q là chỉ có 40.000 đồng thì Q nhắn tin lại là: “OK, xúu qua, có ít chơi ít”. Đến khoảng 00 giờ ngày 10/4/2020 Q chở D đến nhà của T thì T đưa cho Q 40.000 đồng để hùn mua ma túy và rút xăng xe của mình đổ qua xe 83P4-242.78 cho Q chở D đi mua ma túy. Đến khoảng 03 giờ ngày 10/4/2020 không thấy Q và D mua ma túy đem lại nên T dùng điện thoại hiệu Samsung màu hồng của mình nhắn tin Zalo cho Q với nội dung là: “tao lạy 2 thằng mày” rồi đi ngủ cho đến 07 giờ sáng cùng ngày khi Cơ quan điều tra đến mời T làm việc thì T mới biết là Q và D bị bắt và T đã thừa nhận việc hùn tiền để mua ma túy cùng sử dụng như trên.

Về vật chứng, quá trình điều tra đã thu giữ: 01 gói niêm phong ký hiệu số 44/GĐMT-PC09 ngày 12/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Phùng Thúy A và điều tra viên Thạch Tân Q; 01 bình nhựa không đo kích thước có nắp màu xanh được khoét hai lỗ, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy đá); 01 điện thoại di động hồng nhạt có chữ Samsung sim số 0335269131 và sim số 0339764364 đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu “DĐT”; 01 xe mô tô Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 đã qua sử dụng.

Trong quá trình điều tra: bị cáo Mai Q khai nhận xe mô tô hiệu Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 số khung: MH1KB1116KK208367, số máy: KB11E1207898 mua tại cửa hàng BNTN Xe máy – Điện máy – Điện thoại HT. Địa chỉ: ấp A, thị trấn LP, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng với hình thức trả góp thông qua vay thế chấp của Công ty Tài chính TNHH MTV A số tiền 50.000.000 đồng, hiện nay bị cáo Mai Q chưa thực hiện xong hợp đồng, xe này là xe của mẹ bị cáo do mẹ bị cáo không biết chữ nên để bị cáo đứng tên giấy tờ xe và làm thủ tục mua xe, nay bị cáo xin nhận lại chiếc xe trả cho mẹ bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 56/CT-VKS-TPST ngày 28/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng truy tố bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T về tội

“Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi của các bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T và đề nghị Tòa án tuyên bố bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cho bị cáo như: các bị cáo Q, D, T không có tình tiết tăng nặng; trước khi phạm tội các bị cáo đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo thừa nhận hành vi phạm tội nên đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T từ 1 (một) năm đến 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 gói niêm phong ký hiệu số 44/GĐMT-PC09 ngày 12/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Phùng Thúy A và điều tra viên Thạch Tân Q; 01 bình nhựa không đo kích thước có nắp màu xanh được khoét hai lỗ, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy đá); Đối với 01 điện thoại di động hồng nhạ có chữ Samsung sim số 0335269131 và sim số 0339764364 đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu “DĐT” đề nghị trả lại cho bị cáo Lâm Thái T; 01 xe mô tô Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 đã qua sử dụng đề nghị trả lại cho bà Thạch Thị Hoàng O.

Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan bà Thạch Thị Hoàng O đề nghị Tòa án cho bà được nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 mà bị cáo Mai Q đã dùng để đi mua ma túy vì xe này là bà mua cho gia đình sử dụng nhưng do bà không biết chữ nên để bị cáo Q đứng tên mua và đứng tên giấy tờ xe. Hiện nay, hàng tháng bà còn phải trả góp cho phía Công ty Tài chính TNHH MTV A.

Tại phiên tòa, người có quyền và nghĩa vụ liên quan Công ty Tài chính TNHH MTV A vắng mặt nhưng có văn bản trình bày ý kiến như sau: Bị cáo Mai Q có vay công ty số tiền 50.000.000 đồng theo Hợp đồng thế chấp số 20191101-5927514, tài sản thế chấp là xe mô tô biển số 83P4-242.78, thời hạn vay là 12 kỳ, mỗi tháng đóng 5.251.000 đồng, bị cáo Mai Q đã đóng 07 kỳ với số tiền 36.837.690 đồng, còn lại 26.810.000 đồng bị cáo Mai Q phải có nghĩa vụ trả. Theo quy định tại Điều 1 Hợp đồng thế chấp tài sản nêu trên thì chiếc xe mô tô biển số 83P4-242.78 vẫn thuộc quyền sở hữu của công ty, nên công ty đề nghị nếu Tòa án xử lý chiếc xe tịch thu thì đề nghị buộc bị cáo phải có nghĩa vụ trả cho phía công ty số tiền còn lại là 26.810.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền và nghĩa vụ liên quan Công ty Tài chính TNHH MTV A nhưng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người có quyền và nghĩa vụ liên quan nói trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố ST, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa các bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T khai nhận: các bị cáo là người nghiện ma túy, không bị mắc bệnh lý về T thần hay một bệnh khác làm ảnh hưởng đến nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình, vào khoảng 00 giờ ngày 10/4/2020 tại nhà của bị cáo T ở Ấp B, xã TH, huyện LP, tỉnh Sóc Trăng, bị cáo Mai Q, Đoàn D và Lâm Thái T đã thống nhất cùng nhau hùn tiền để mua ma túy sử dụng, trong đó Q hùn 50.000 đồng, D hùn 60.000 đồng và T hùn 40.000 đồng. Sau khi có tiền Q điều khiển xe mô tô biển số 83P4-242.78 chở D đi mua ma túy của một người không rõ nhân thân lai lịch tại đường A, thành phố ST. Khi D mua xong bịch ma túy giá 150.000 đồng và đi ra chỗ Q đang đậu xe đợi thì bị bắt quả tang cùng tang vật là bịch ma túy; các bị cáo thừa nhận nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi của các bị cáo, không oan cho các bị cáo và các bị cáo xin giảm nhẹ một phần hình phạt; các bị cáo có ký tên vào biên bản niêm phong gói ma túy và có nhận được kết luận giám định, các bị cáo không có ý kiến về kết luận giám định.

[4] Xét thấy, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ và tài liệu mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định số 44/GĐMT-PC09 ngày 12 tháng 4 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1352 gam, loại Methamphetamine. Cho nên có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thì thấy: Các bị cáo là đồng phạm nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ hay phân công vai trò cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn không mang tính tổ chức, các bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T không có tình tiết tăng nặng; trước khi phạm tội các bị cáo có nhân thân tốt không tiền án, tiền sự; các bị cáo là người dân tộc Khmer trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và

khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên nhận thấy cần xử phạt các bị cáo gần khởi điểm khung hình phạt là tương xứng với tính chất hành vi của các bị cáo. Tuy nhiên, đối với bị cáo Mai Q là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Đoàn D, Lâm Thái T mua ma túy để sử dụng, bị cáo cũng là người trực tiếp chở bị cáo Đoàn D đi mua ma túy và chỉ điểm cho bị cáo Đoàn D chỗ và cách thức để giao tiếp với người bán ma túy, do đó, đối với bị cáo Mai Q cần phải có mức án cao hơn các bị cáo Đoàn D và Lâm Thái T thì mới tương xứng với hành vi của bị cáo Q; Đối với bị cáo Đoàn D là người trực tiếp đi mua ma túy và tàng trữ ma túy trên người nên cũng cần có mức án nghiêm hơn bị cáo T.

[7] Về xử lý vật chứng và các tài sản khác có liên quan:

- Xét thấy vật chứng là 01 gói niêm phong ký hiệu số 44/GĐMT-PC09 ngày 12/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Phùng Thúy A và điều tra viên Thạch Tân Q là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 bình nhựa không đo kích thước có nắp màu xanh được khoét hai lỗ, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng là các vật dụng của bị cáo T, bị cáo T dùng vào mục đích sử dụng ma túy nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động màu hồng nhạt có chữ Samsung đã qua sử dụng, sim số 0335269131 và sim số 0339764364 được niêm phong ký hiệu “ĐĐT” không phải là công cụ, phương tiện phạm tội là tài sản hợp pháp của bị cáo Lâm Thái T nên giao trả lại cho bị cáo T.

- Đối với chiếc xe mô tô Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 đã qua sử dụng không phải là công cụ, phương tiện phạm tội là tài sản hợp pháp của bị cáo Mai Q nên giao trả lại cho bị cáo Q.

Các vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ST theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020.

[8] Về án phí: Các bị cáo Mai Q, Đoàn D, Lâm Thái T là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Xét đề nghị của bà Thạch Thị Hoàng O đề nghị Tòa án cho bà được nhận lại chiếc xe mô tô hiệu Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 không được Tòa án chấp nhận, bởi lý do chiếc xe này Tòa án giao trả lại cho bị cáo Mai Q vì bị cáo Q là người có quyền sở hữu hợp pháp chiếc xe mô tô nêu trên, việc bà Oanh cho rằng bị cáo Mai Q đứng tên chiếc xe dù bà và bà xin lại xe là quan hệ dân sự giữa bị cáo Q và bà Oanh không liên quan đến việc giải quyết vụ án này nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[10] Xét đề nghị của Công ty Tài chính TNHH MTV A thì thấy: cũng như nhận định nêu trên, chiếc xe mô tô biển số 83P4-242.78 được Tòa án giao trả lại cho bị cáo Mai Q, nên Tòa án không đặt ra xem xét đối với hợp đồng vay thế chấp giữa công ty và bị cáo Mai Q.

[11] Đối với người bán ma túy cho các bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch nên đề nghị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ST tiếp tục điều tra làm rõ

để xử lý theo quy định pháp luật.

[12] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sóc Trăng là có căn cứ phù hợp nhận định của Tòa án nên được chấp nhận. Riêng về đề nghị trả chiếc xe mô tô biển số 83P4-242.78 cho bà Thạch Thị Hoàng O không được Tòa án chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: các bị cáo Mai Q, Đoàn D (D), Lâm Thái T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Xử phạt:

Bị cáo Mai Q 1 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn thi hành án hình phạt tù tính từ ngày 10/4/2020.

Bị cáo Đoàn D (D) 1 (một) năm 3 (ba) tháng tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 10/4/2020.

Bị cáo Lâm Thái T 1 (một) năm tù. Thời hạn thi hành án phạt tù tính từ ngày 10/4/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong ký hiệu số 44/GĐMT-PC09 ngày 12/4/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng có chữ ký của Giám định viên Phạm Thanh Trường S, trợ lý giám định Phùng Thúy A và điều tra viên Thạch Tân Q; 01 bình nhựa không đo kích thước có nắp màu xanh được khoét hai lỗ, một lỗ gắn một đoạn ống nhựa màu trắng (dụng cụ sử dụng ma túy đá).

- Giao trả cho bị cáo Lâm Thái T 01 điện thoại di động màu hồng nhạt có chữ Samsung và sim số 0335269131, sim số 0339764364 đã qua sử dụng, được niêm phong ký hiệu “ĐĐT”.

- Giao trả cho bị cáo Mai Q 01 xe mô tô Honda Sonic màu đỏ-trắng-đen biển số 83P4-242.78 đã qua sử dụng.

(Các vật chứng nêu trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sóc Trăng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố ST và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố ST).

4. Về án phí: Buộc các bị cáo Mai Q, Đoàn D (Danh), Lâm Thái T mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Báo cho các bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; đối với người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo được tính 15 ngày kể từ ngày Tòa án tổng đạt bản án hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố Sóc Trăng;
- Công an thành phố ST;
- CQTHAHS – Công an thành phố ST;
- Chi cục THA Dân sự thành phố ST;
- Bị cáo và những người TGT;
- Lưu hồ sơ.
- Lưu Tòa án thành phố Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trúc Phương